SAFETY JOGGER INDUSTRIAL

THAT WORK







Light

CADOR S1 P

Giày an toàn ESD thấp th ể **thao**
Cador S1P là th ể thao đư ợc làm bằn, có đế d ước ợ t đáp ứ n g các yêu cầu tính điệ n và mũi giày bằn g thép và đế ch ố n g đâm thủng. Tất cả các chi tiết để đạt ấ y m ộ t mứ c giá cạnh tranh. Ngoài ra, đế SJ có th i và thông n ờ gh ệ AirBlaze. Và trên hết, đáng th i cả bạn trong tất cả các tình huống mà Safety Jogger luôn đảm bảo và bảo v ệ bàn chân của bạn khỏi bị thương t



LGR

Những vật liệu cao cấp hơn thép	Lưới
i 3D	lưới
Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
Thép	
PU / PU	
Thép	
S1 P / SR, FO, ESD	
EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315	
0.576 kg	
ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022	



BLU



GRN



PNK



RED



YEL

S1P
Trong khi r o, không có nguy cơ bị nước ng b ch và, và bạn cần bảo vệ ngón chân, chống đâm thủng và th ng th i, bạn cần giày bảo hộ S1P.

X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ng t lửa do tích điện. 100 Kilo0hm và 100 MegaOhm.

SJ BỘ
T ấm lót chân T chống tĩnh mái có th o
vận, dẫn hướng và hấp thụ sốc gót chân và bàn T ng khí và hút ẩm.

SRC
Nước là m ng trong những tính n ày quan trọng và giày bảo v SRC ợt qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đ ch ân ần hoặc ừa bằng

thép
đâm thủng được làm bằng thép không g ph và ngăn các xâm nhập từ đế ngoài.

Công nghiệp **n:**
lĩnh vự c ô tô, Xây dự n g, Thự c ướ ng & Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn g ẩm

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phương pháp cách hợp lý. Không phơi

K

Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ q
Nhữ n g vật l i **thép** Lư ớ **cao** cấp h ơn					
Top: khả năng ấm ớ	? 0.8		3.9	ờ	mg/cm/g
Top: h ệ số ớ	? 15		41		mg/cm2
ót bên trong i **3D** l ư ớ					
L ớp **lót:** ấm ớ	? 2		61.1	ờ	mg/cm/g
lót: h ệ số ớ	? 20		490		mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ** làm t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)					
ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t) (chu kỳ)	25600/12800		25600/12800		chu kỳ
goài Đ **PU / PU**					
Ch ố n g trơ t **mài mòn** ế ngoài (	? 150		59		mm
a đế **ngoài SRA** gót chân	? 0.28		0.30		ma sát
a đế **ngoài SRA** Phầ n g	? 0.32		0.39		ma sát
a đế **ngoài SRB** gót chân	? 0.13		0.15		ma sát
ộ đế **ngoài SRB** phầ n g	? 0.18		0.24		ma sát
ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	0.1 - 1000		N/A		megaohm
ị ESD Giá t	0.1 - 100		73		megaohm
Hấp thụ năng l ượ g gót chân ủ	? 20		24		J
Đ ứ n g đầ **Thép**					
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oả n g cách sau va đập 100J)	N/A		N/A		mm
Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oả n g h ở sau khi nén 10kN)	N/A		N/A		mm
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oả n g cách sau va đập 200J)	? 14		15.0		mm
Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oả n g h ở sau khi nén 15kN)	? 14		19.0		mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi không có thể có thay đổi và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Sự **miêu** t ả	ế t ả	ơn vị u	**đo** l	Đ q
i **CO phát** thả				
V ật l iệu		6.28		kg
Bao bì		0.12		kg
ất Sản x u		1.90		kg
Chuyên ch ở		0.26		kg
		8.56 kg CO2/ cặp		

Sự **miêu** t ả	ế t ả	K u	q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế			
Product		6%	
Bao bì		99%	

Tính toán CO2:
rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.